

Số: 3095 /TC-T.PCCS
V/v: ưu đãi thuế TNDN

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2005

Kính gửi: Công ty TNHH công nghiệp EAGLE.
(KCN Hồ Nai, Trảng Bom, Đồng Nai)

Trả lời công văn không số đề ngày 4/7/2005 của Công ty TNHH công nghiệp EAGLE về vấn đề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại tiết 1.13 b được bổ sung thêm theo điểm 6.11 thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 1/9/2004 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn: "b. Miễn thuế 03 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 07 năm tiếp theo đối với: cơ sở dịch vụ mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong khu chế xuất; cơ sở sản xuất mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong khu công nghiệp". Và tại điểm 8 Thông tư số 88/2004/TT-BTC nêu trên hướng dẫn: "...Trường hợp mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thấp hơn mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại thông tư này thì cơ sở kinh doanh được hưởng các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại thông tư này cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại.

Theo báo cáo của Công ty, Công ty là đơn vị sản xuất được thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong khu công nghiệp, theo giấy phép đầu tư số 72/GPDC3-KCN-ĐN ngày 19/3/2002 Công ty được hưởng ưu đãi: miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 2 năm và giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm tiếp theo. Công ty bắt đầu có thu nhập chịu thuế từ năm 2002 và đã được miễn thuế 2 năm (năm 2002, năm 2003) đã kết thúc thời gian miễn thuế do đó xác định thời gian ưu đãi còn lại (theo điểm 8 thông tư số 88/2004/TT-BTC) thì công ty còn được hưởng cho thời gian: giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp 7 năm tiếp theo tính từ năm tài chính 2004 đến hết năm tài chính năm 2010. Công ty được tiếp tục áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 15% theo quy định tại giấy phép số 72/GPDC3-KCN-ĐN cấp ngày 19/03/2002.

Tổng cục Thuế thông báo để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *kg*
- Như trên;
- Lưu: VT, PCCS (2b)-4

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương
Phạm Duy Khương